

Số: /BC-UBND

Năm Nung, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình trên địa bàn xã Năm Nung năm 2025

Kính gửi: Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

Thực hiện Công văn số 2606/SVHTTDL-QLVH ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc đề nghị báo cáo công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình năm 2025. Ủy ban nhân dân xã Năm Nung báo cáo các nội dung như sau:

I. Đặc điểm, tình hình chung

Xã Năm Nung được thành lập tại Nghị quyết số 1671/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lâm Đồng năm 2025; hình thành trên cơ sở kế thừa những kết quả đạt được về mọi mặt của huyện Krông Nô, trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Năm N'Đir và xã Năm Nung (với diện tích tự nhiên: 220 km²; dân số: 19.655 người) với sự đồng tình, ủng hộ cao của người dân, đến nay xã Năm Nung mới đã được định hình về tổ chức bộ máy, biên chế, đã hoạt động bước đầu. Tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đảm bảo, giữ vững.

Toàn xã có 14 thôn, bon với 16 thành phần dân tộc anh em cùng sinh sống: Kinh, Mnông, Nùng, Tày, Thái, Dao, Mạ, Ê đê, Mông, Hoa, Mường, Sán Chay, Sán Dìu, Khơ me, Gia Rai, Chăm (trong đó dân tộc Kinh chiếm 41,6%, Dân tộc Dao 32%, dân tộc M nong chiếm 17,3%, dân tộc Ê Đê chiếm 0,5%, các dân tộc khác chiếm 8,6%).

Trong giai đoạn 2020-2025, Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể và nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã luôn đoàn kết, phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa – xã hội, an ninh – quốc phòng của và đạt được những kết quả đáng khích lệ.

II. Kết quả triển khai thực hiện

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Được sự chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã, Ban chỉ đạo công tác gia đình của xã đã tập trung triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch về công tác gia đình; Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững; thu thập, xử lý thông tin về gia đình và PCBLGD... Cùng với đó, các ngành, địa phương đã tổ chức nhiều hoạt động hưởng ứng Ngày Quốc tế hạnh phúc (20-3), Ngày Gia đình Việt Nam (28-6), triển khai Tháng hành động quốc gia về PCBLGD...

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền trên các trang thông tin điện tử, các loại hình truyền thông mới, sử dụng hiệu quả Internet và mạng xã hội (Zalo, Facebook; Fanpage, ...) để tuyên truyền về chính sách, pháp luật về gia đình, kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc. Từ đó, góp phần tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác gia đình, cũng như xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

Ủy ban nhân dân xã đã hướng dẫn các thôn, bon trên địa bàn tiến hành bình xét các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “thôn, bon văn hóa” năm 2025, đảm bảo đúng thời gian kế hoạch đề ra. Trong đó, có lồng ghép việc tuyên truyền, phổ biến, thực hiện công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

Từ những kết quả trên, trong những năm qua UBND xã Năm Nung đã tập trung triển khai các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác gia đình; tích cực đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức xã hội về công tác gia đình.

2. Công tác tuyên truyền, vận động

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã tổ chức tuyên truyền Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 04/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác phòng, chống bạo lực gia đình và Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 13/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình về phòng chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025.

Tập trung truyền truyền nhân Ngày quốc tế hạnh phúc 20/3, Ngày gia đình Việt Nam 28/6 và ngày 25/11 Ngày quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ nhằm tác động đến nhân dân, các hộ gia đình về vai trò, trách nhiệm của cộng đồng, của xã hội, bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: Tuyên truyền bằng băng rôn, khẩu hiệu; thông qua các hoạt động đưa thông tin tuyên truyền về cơ sở, văn hóa, văn nghệ; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử của xã, đồng thời đăng tải trên mạng xã hội Fanpage, zalo,... của xã.

3. Kết quả thực hiện

Năm Nung là một xã thuần nông, có gần 60% dân số là đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ dân trí không đồng đều, phong tục tập quán và lối sống đa dạng, phong phú. Những năm qua, tình hình kinh tế, văn hoá - xã hội của xã có sự chuyển biến mạnh mẽ về mọi mặt, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Sự phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội cũng đã làm thay đổi quan niệm về xây dựng gia đình trong thời đại mới.

Trong những năm gần đây, công tác gia đình trên địa bàn xã đã có nhiều chuyển biến tích cực; các cấp ủy, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân luôn quan tâm, chú trọng đến công tác gia đình, số gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hóa gia tăng, năm sau cao hơn năm trước. Năm 2025, tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa đạt 95,1% (KH 92%), vượt so với chỉ tiêu đề ra.

Khi Luật Phòng, chống BLGD có hiệu lực thi hành, bằng nhiều giải pháp, cách thức tuyên truyền trực tiếp và gián tiếp, đa số cán bộ chính quyền, đoàn thể

và cộng đồng đã thay đổi về nhận thức, thái độ và hành vi về ý thức chấp hành thực thi phòng, chống BLGD. Qua đó, góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển ở địa phương; trật tự xã hội được ổn định, tình làng nghĩa xóm được gắn kết; nhiều hộ gia đình có bạo lực đã có ý thức lao động, vươn lên thoát nghèo, nuôi dạy con ngoan. Đời sống văn hóa cơ sở từng bước phát triển và thay đổi diện mạo khi Luật Phòng, chống BLGD được lồng ghép tuyên truyền và đưa vào tiêu chí xét danh hiệu “gia đình văn hóa” của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tại khu dân cư.

III. Đánh giá chung

a. Ưu điểm

Thường trực Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã luôn quan tâm, chỉ đạo sâu sát đối với công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình. Các phòng, cơ quan, đơn vị, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội từ xã đến thôn, bon đã phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục vận động nhân dân tham gia phối hợp thực hiện.

Ủy ban mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã làm tốt công tác phổ biến tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình. Qua đó nâng cao ý thức của người dân trong việc xây dựng gia đình hạnh phúc đã góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần trong gia đình.

b. Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

*** Hạn chế, tồn tại**

Cán bộ làm công tác gia đình còn kiêm nhiệm nhiều việc, chưa được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về văn hoá, gia đình.

Công tác thống kê số liệu về công tác gia đình rất khó khăn do chưa có đội ngũ công tác viên và còn thiếu kinh phí hỗ trợ cho việc điều tra thu thập số liệu.

Nội dung sinh hoạt thôn, CLB, và nhóm chất lượng chưa cao; công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành chưa chặt chẽ đồng bộ; công tác tuyên truyền còn hạn chế về hình thức và cả nội dung; công tác sinh hoạt chưa được duy trì thường xuyên.

Việc phát hiện, thống kê báo cáo về bạo lực gia đình rất khó khăn không đầy đủ; việc xử lý các hành vi vi phạm bạo lực gia đình chưa kịp thời; công tác tư vấn, giải quyết mâu thuẫn trong gia đình theo pháp luật còn hạn chế.

*** Nguyên nhân**

Chưa có nguồn kinh phí hỗ trợ cho công tác viên gia đình ở thôn, bon nên việc thu thập dữ liệu gặp nhiều khó khăn và thiếu độ chính xác.

Chưa xây dựng được quy trình và biểu mẫu thống nhất, chưa ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào thu thập, tổng hợp và quản lý dữ liệu.

Trang thiết bị, tài liệu, phương tiện phục vụ công tác tuyên truyền chưa được đầu tư đầy đủ; hình thức truyền thông chậm đổi mới, chưa đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân.

Nhận thức không đầy đủ của người dân và sự quan tâm chưa sát sao ở một số cơ quan có thẩm quyền về hành vi bạo lực gia đình và thái độ chấp nhận hành vi bạo lực gia đình, cho rằng đó là việc riêng của gia đình. Sự che giấu hành vi bạo lực của nạn nhân vì sợ xấu hổ với người thân và hàng xóm, việc quá nhấn mạnh giữ gìn thể diện và hạnh phúc giả tạo của gia đình khiến cho nhiều nạn nhân bạo lực gia đình không dám tìm sự giúp đỡ từ bên ngoài.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Tiếp tục quan tâm hỗ trợ kinh phí, tài liệu, phương tiện phục vụ công tác PCBLGD ở cơ sở.

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình của xã, cộng tác viên tại các thôn, bon.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình năm 2025 của UBND xã Năm Nung./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND;
- VP. HĐND&UBND;
- Phòng VH-XH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Quang Hòa

THÔNG TIN SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC GIA ĐÌNH
Năm 2025

Đơn vị báo cáo: Ủy ban nhân dân xã Năm Nung

Đơn vị nhận báo cáo: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lâm Đồng

Ngày nhận báo cáo: 05 tháng 12 hàng năm

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng
I	GIA ĐÌNH	Hộ	
1	Tổng số hộ gia đình	Hộ	3984
1.1	Số hộ gia đình chỉ có cha hoặc mẹ sống chung với con	Hộ	262
1.2	Số hộ gia đình 1 thế hệ (vợ, chồng)	Hộ	188
1.3	Số hộ gia đình 2 thế hệ	Hộ	2774
1.4	Số hộ gia đình 3 thế hệ trở lên	Hộ	969
1.5	Số hộ gia đình khác	Hộ	53
II	BẠO LỰC GIA ĐÌNH		
1	Tổng số hộ có bạo lực gia đình	Hộ	2
2	Tổng số vụ bạo lực gia đình	Vụ	2
3	Người có hành vi bạo lực gia đình và biện pháp ngăn chặn hành vi bạo lực gia đình		
3.1	Giới tính		
3.1.1	Nam	Người	2
3.1.2	Nữ	Người	1
3.2	Độ tuổi		
3.2.1	Dưới 16	Người	
3.2.2	Từ 60 tuổi trở lên	Người	
3.3	Biện pháp ngăn chặn bạo lực gia đình		
3.3.1	Buộc chấm dứt hành vi bạo lực gia đình		
3.3.2	Yêu cầu đến trụ sở Công an xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình		
3.3.3	Cấm tiếp xúc		
3.3.4	Giáo dục, hỗ trợ chuyển đổi hành vi bạo lực gia đình		
3.3.5	Góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư		
3.3.6	Thực hiện công việc phục vụ cộng đồng		
3.3.7	Xử phạt vi phạm hành chính		3
3.3.8	Xử lý hình sự (phạt tù)		
4	Người bị bạo lực gia đình và biện pháp bảo vệ, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình		
4.1	Giới tính		
4.1.1	Nam		1
4.1.2	Nữ		2
4.2	Độ tuổi		
4.2.1	Dưới 16	Người	
4.2.2	Từ đủ 60 tuổi trở lên	Người	

4.3	Biện pháp bảo vệ, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình		0
4.3.1	Bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ nhu cầu thiết yếu	Người	
4.3.2	Chăm sóc, điều trị người bị bạo lực gia đình	Người	
4.3.3	Trợ giúp pháp lý và tư vấn tâm lý, kỹ năng để ứng phó với bạo lực gia đình	Người	
4.3.4	Đào tạo nghề, giới thiệu việc làm	Người	
III	MÔ HÌNH PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH		0
1	Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình/xã, phường, đặc khu	Mô hình	0
2	Hoạt động của Mô hình		0
2.1	Số Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững	CLB	0
2.2	Số Nhóm phòng, chống bạo lực gia đình	Nhóm	0
2.3	Số địa chỉ tin cậy ở cộng đồng	Địa chỉ	0
2.4	Số đường dây nóng	Số lượng	0